

Bản án số: 95/2019/HS-PT
Ngày: 27/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương

Bà Bùi Kim Rết

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đinh Văn V và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 141/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

1. Họ và tên: **Đinh Văn V**, sinh năm 1977, nơi sinh: Thái Bình; Nơi ĐKTT: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh T1; Nơi cư trú: ấp 6, xã T2, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Công V1, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; Vợ: chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Tại bản án số 34/HSST ngày 28/9/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Tại bản án số 59/2007/HSST, ngày 08/6/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/01/2008, đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 246/2009/HSST, ngày 17/8/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thuận An xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2009, đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 56/2012/HSPT, ngày 23/03/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt V 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong án phạt tù ngày 02/01/2014, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giam ngày 13/7/2018. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1981, nơi sinh: Thái Bình; Nơi cư trú: Ấp H1, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; Vợ: sinh sống như vợ chồng với chị Lê Thị T1, sinh năm 1986, hiện đang sinh sống tại ấp H2, xã T3, huyện H, tỉnh Bình Phước; Con: có 01 con sinh ngày 09/4/2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 138/2006/HSST ngày 25/5/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2009, đã được xóa án tích;

+ Tại bản án số 192/2012/HSST Ngày 27/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 1 năm 04 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2013, đã được xóa án tích;

+ Tại bản án số 37/2014/HSST Ngày 25/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/5/2016, đã được xóa án tích;

Bị bắt tạm giam ngày 13/7/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 13/7/2018, Đinh Văn V rủ Nguyễn Văn K đi đến địa bàn huyện X tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô thì K đồng ý. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki (kiểu dáng Satria), gắn biển số giả 59G1-808xx và mang theo nhiều

loại công cụ chuyên dùng để trộm cắp xe mô tô. Khi chở K đến ấp 6, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai, thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Xuân Lộc phối hợp cùng Công an xã S và Công an xã X1 kiểm tra, phát hiện các loại công cụ, phương tiện dùng để phá khóa xe mô tô nên đã tiến hành tạm giữ và mời về làm việc.

Quá trình điều tra Đinh Văn V và Nguyễn Văn K khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 05 giờ 00 ngày 08/7/2018, V rủ K đến địa bàn huyện X để tìm cơ hội trộm cắp xe mô tô được K đồng ý. V điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, màu đen, gắn biển số giả 50Y1-315.xx (do V mượn của đối tượng tên H1 chưa rõ nhân thân lai lịch) chở K từ huyện L đến huyện X. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1940 (ngụ tại ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai), thấy nhà anh Đ đang tổ chức tiệc ăn uống và phía bên phải nhà có dựng nhiều xe mô tô không có người trông coi, nên V và K thống nhất cùng nhau thực hiện việc trộm cắp xe mô tô để ở bãi để xe. Trong đó, V đứng bên ngoài đường canh giới, còn K cầm đoạn phá khóa xe đi vào bãi xe, phá ổ khóa điện, trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 60B5-634.xx, bên trong cốp xe có số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) của anh Trần Huy N1, sinh năm 1990, thường trú tại ấp S 2, xã S, huyện X là khách đang dự tiệc tại nhà anh Đ, rồi cả hai tẩu thoát về huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trên đường đi, K gọi điện thoại cho một đối tượng tên là “H2 bộ đội” (không rõ nhân thân lai lịch), bán chiếc xe mô tô trên tại khu vực xã L1, huyện L, tỉnh Đồng Nai, được số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) và chia nhau tiêu xài.

Vật chứng vụ án:

- Một xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 60B5-634.xx (không thu giữ được).

- Thu giữ của Đinh Văn V: 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) biển số 62P1-598.xx; 01 (một) biển số 50Y1-315.xx; 01 (một) biển số 59G1-868.xx; 01 (một) búa kim loại sắt, cán bằng gỗ dài 25cm; 01 (một) kèm cộng lực kim, màu xanh, kim loại sắt, dài khoảng 30cm; 01 (một) kèm bấm kim loại sắt, bọc nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm; 01 (một) mỏ lết kim loại sắt màu bạc nhãn hiệu DIAMOND; 02 (hai) tuavit dài 20cm, cán bọc nhựa màu trắng; 01 (một) thiết bị phá sóng định vị xe mô tô, màu đen, kích thước 05cm x 15cm; 01 (một) đèn pin mini, màu cam-trắng, dài khoảng 10cm; 01 (một) kèm bấm (chết), màu bạc, dài khoảng 25cm, nhãn hiệu TOP; 02

(hai) khóa số 10 dài khoảng 15cm, màu bạc; 01 (một) khóa số 13 dài khoảng 20cm màu bạc; 01 (một) khóa lục giác chữ T dài khoảng 05cm, màu bạc; 01 (một) kèm bấm inox (loại kèm bấm móng tay); 01 (một) chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha; 01 (một) chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda; 01 (một) khẩu trang vải caro, màu xanh đen; 01 (một) khẩu trang vải, màu xanh; 01 (một) đôi găng tay vải, màu đen; 02 (hai) bộ quần áo mưa màu xanh; 01 (một) bao đựng áo mưa màu đỏ; 01 (một) nón lưỡi trai màu nâu, ký hiệu Tommy; 01 (một) nón bảo hiểm có kính trùm kín đầu, màu xám nhãn hiệu Helmet Cromo; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu xám, số Imei: 357329086472141, gắn sim số 08997627xx; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A2 tên Đinh Văn V; Số tiền 1.410.000 đồng (một triệu bốn trăm mười nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng Satria, dán đề can màu đen, số khung MH8DL 11AZJJ158385, số máy CGA1YD 158420.

- Thu giữ trên người Nguyễn Văn K: 01 (một) túi da màu đỏ, kích thước 10 cm x 15 cm; 18 (mười tám) đoạn sắt tự chế (một đầu mài dẹp và một đầu hình lục giác) dùng phá khóa xe mô tô, dài từ 05cm đến khoảng 12 cm; 01 (một) khối tứ giác màu đồng, kích thước 01cm x 01cm x 05cm; 05 (năm) chìa khóa xe mô tô các loại; 01 (một) dây điện dài 12cm; 01 (một) khóa lục giác chữ L dài khoảng 15cm, màu bạc; 01 (một) áo khoác Jean, màu xanh, tay dài; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh có kính, nhãn hiệu Helmet; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu xanh đen, số Imei: 357300084131146, gắn 02 sim số 09656017xx và 09794837xx; Số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng); Số tiền 16 USD.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện X kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của xe mô tô hiệu Honda Vision, màu xanh, biển số 60B5-634.xx tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 141/2018/HSST ngày 22/11/2018 của TAND huyện Xuân Lộc đã áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt: bị cáo Đinh Văn V và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/7/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/11/2018, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, tiếp tục đề nghị HĐXX xem xét. Trong đó, bị cáo K có con nhỏ (sinh tháng 4/2018), bị cáo V có vợ đã ly hôn, đang phải trực tiếp nuôi con nhỏ.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm. Mức án 01 năm 02 tháng tù mà cấp sơ thẩm quyết định cho mỗi bị cáo là phù hợp, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào sáng ngày 13/7/2018, Đinh Văn V và Nguyễn Văn K sau khi bàn bạc thống nhất rủ nhau đi trộm cắp đã mang theo nhiều dụng cụ bẻ khóa xe đến địa bàn huyện X để tìm những chủ sở hữu sơ hở trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đến khu vực ấp 6, xã X1, huyện X thì cả hai bị công an huyện kiểm tra đột xuất và phát hiện các bị cáo có nhiều công cụ bẻ khóa xe nên đã tiến hành lập hồ sơ chuyển Cơ quan điều tra xử lý. Quá trình lấy lời khai cả hai đã thừa nhận vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 08/7/2018, cả hai đã lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 60B5-634.xx của anh Trần Huy N1 trị giá 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) (theo bản kết luận định giá tài sản ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện X), bên trong cốp xe còn có 7.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 29.000.000đ (Hai mươi chín triệu đồng). Các bị cáo đã bán xe chia nhau tiền tiêu xài.

Với hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo Đinh Văn V và Nguyễn Văn K bị cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo

và đã bồi thường giá trị xe mô tô hiệu Honda Vision cho người bị hại nên áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo để xử phạt mỗi bị cáo 01 năm 02 tháng tù là phù hợp, đúng quy định.

Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy rằng: Sáng ngày 13/7/2018 các bị cáo rủ nhau đi trộm nhưng chưa thực hiện được đã bị phát hiện bắt giữ. Đối với hành vi trộm chiếc xe Honda của anh Trần Huy N1 là do các bị cáo tự thú việc thực hiện hành vi phạm tội trước đó (ngày 08/7/2018), nên đây được xem là tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cấp sơ thẩm không áp dụng cho các bị cáo là thiếu sót. Tại phiên tòa bị cáo K trình bày đang có con nhỏ sinh năm 2018, bị cáo V có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo là có cơ sở, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm về lo cho gia đình, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người tự thú, đã biết ăn năn hối cải.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn V và Nguyễn Văn K, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

- Bị cáo **Đinh Văn V 10 (mười) tháng tù.**
- Bị cáo **Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù.**

Các bị cáo đều bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù của các bị cáo đều tính từ ngày 13/7/2018.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Xuân Lộc (2);
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại giam - Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Hồng Hương